

Số: **02/2025/QĐST-VDS**
*“V/v yêu cầu tuyên bố một người
có khó khăn trong nhận thức
và làm chủ hành vi”*

Hưng Yên, ngày 26 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Quốc Huy
- *Thư ký phiên họp:* Bà Phan Huyền Trang – Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên tham gia phiên họp:* Bà Đỗ Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-VDS ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc *“Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”*, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2025/QĐST-VDS ngày 17/ 9/ 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2001; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên. Số CCCD: 033201004698, cấp ngày 22/5/2024, nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH.

* *Người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi dân sự:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên. Số CCCD: 033073004703, cấp ngày 18/5/2020, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Hiện đang được nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm B.

* *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1932 (bố đẻ ông M); Trú tại: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên;

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1931 (mẹ vợ ông M); Trú tại: Thôn A, xã C, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn và lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Anh Nguyễn Văn Đ là con đẻ của ông Nguyễn Văn M và bà Đào Thị S (chết năm 2025). Bố mẹ anh sinh được một mình anh. Kể từ khi anh biết nhận thức đến nay thì nhận thấy bố anh (ông M) mắc bệnh tâm thần phân liệt. Trong cuộc sống hàng ngày, ông M thường xuyên nói chuyện một mình mà không có mục đích cụ thể, đầu óc không tỉnh táo, hay mất ngủ, không có khả năng học tập, lao động, không tự mình chăm sóc được bản thân mà phải nhờ gia đình cưu mang. Gia đình đã nhiều lần đưa ông M đi chữa trị

nhưng bệnh tình không có dấu hiệu tiến triển. Năm 2020, ông M được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện T1, chẩn đoán: Tâm thần phân liệt thể di chứng. Do bà S bị bệnh nên gia đình anh lâm vào tình trạng khó khăn, đến khoảng tháng 11/2024, ông M được đưa vào Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh nay là Trung tâm B nuôi dưỡng tập trung từ đó cho đến nay. Để đại diện cho ông M thực hiện các quyền, nghĩa vụ dân sự, ban đầu anh Đ có đơn đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn M mất năng lực hành vi dân sự, sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần anh Đ thay đổi quan điểm đề nghị tuyên ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi, đồng thời đề nghị Tòa án cử anh là người giám hộ cho ông M theo quy định của pháp luật.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D (là bố đẻ của ông M) và bà Nguyễn Thị N (là mẹ đẻ của bà S) đều có quan điểm nhất trí với yêu cầu của anh Đ.

Tòa án xác minh tại địa phương và lấy lời khai của 2 người hàng xóm sinh sống xung quanh nhà ông M là ông Lê Ngọc H, ông Bùi Đức T đều xác định ông M mắc bệnh tâm thần và không thể làm chủ được hành vi của mình và đang được hưởng trợ cấp xã hội.

Theo bác sĩ Nguyễn Ngọc H1 - Trám trưởng Trám y tế xã T cho biết ông M là đối tượng có sổ quản lý và có tên trong danh sách theo dõi, cấp phát thuốc tâm thần hàng tháng của Trám y tế.

Theo Trung tâm B cho biết: ông M được trung tâm tiếp nhận và nuôi dưỡng tập trung từ tháng 11/2024 theo Quyết định số 41/QĐ-TTĐDTTK ngày 07/11/2024 của Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh nay là Trung tâm B. Khi tiếp nhận, ông M có biểu hiện nói không có mục đích, lảm bảm một mình, có những lúc tăng động đập phá đồ đạc, đánh người, không tự vệ sinh cá nhân được. Qua quá trình nuôi dưỡng tại trung tâm, tình trạng bệnh của ông M đã ổn định hơn so với trước đây.

Toà án đã tiến hành trưng cầu giám định sức khoẻ tâm thần đối với ông M. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 73/KLGĐ ngày 09/9/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc xác định: Tại thời điểm giám định, ông M bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên; Thẩm phán, Thư ký phiên họp tuân thủ theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự; người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị áp dụng Điều 46, 47, 48, 49 BLDS, khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn M là người có khó khăn trong nhận thức và làm

chủ hành vi, chỉ định anh Nguyễn Văn Đ là người giám hộ hợp pháp cho ông M. Anh Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn M có địa chỉ thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi nên sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hưng Yên theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ là con ruột của ông Nguyễn Văn M đề nghị Tòa án tuyên bố ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ thông qua lời khai của những người thân của ông M, xác minh tại địa phương và Trung tâm B. Đồng thời, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông M theo quy định tại Điều 377 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 73/KLGĐ ngày 09/9/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc xác định: Tại thời điểm giám định, ông M bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5 – Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Kết quả giám định nêu trên phù hợp với cung cấp của Trung tâm B, địa phương và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Do vậy yêu cầu của anh Đ đề nghị Tòa án tuyên bố ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do ông M có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi nên cần phải chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy ông M có vợ là bà Đào Thị S đã chết và có một con duy nhất là anh Nguyễn Văn Đ đã thành niên, có đủ điều kiện là người giám hộ theo Điều 49 Bộ luật Dân sự nên cần xác định anh Đ là người giám hộ cho ông M. Anh Nguyễn Văn Đ có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với ông Nguyễn Văn M theo quy định tại Điều 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hưng Yên tại phiên họp như đã nêu trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 47; Khoản 1 Điều 48; Điều 49; Khoản 1 Điều 53; Điều 54; Điều 57; Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ

1.1. Tuyên bố ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Trường hợp ông Nguyễn Văn M không còn ở trong tình trạng có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi thì ông M hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định này theo quy định của pháp luật.

1.2. Chỉ định anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2001; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn M.

Anh Nguyễn Văn Đ có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000801 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 3 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Triệu Việt Vương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Quốc Huy

